

38. CHUYỆN CON CÒ (Tiếp theo Thân Baka)

Kẻ có trí lờng gạt ... ,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư đã kể về một Tỷ-kheo làm thợ may y. Theo truyền thuyết, có một Tỷ-kheo trú ở Kỳ Viên, rất thiện xảo về công việc may y, như cắt, ráp, sắp xếp, và may lại v.v... Do thiện xảo này, vị ấy thường làm y và có tên là Thợ may y. Vị ấy làm gì? Từ những mảnh vải cũ mòn, với bàn tay khéo léo, vị ấy làm thành y mềm dịu vừa ý. Sau khi may xong, vị ấy nhuộm với nước bột, ủ bằng vỏ ốc, làm cho tron y láng đẹp đẽ. Những Tỷ-kheo không biết làm y, đem vải mới đến Tỷ-kheo ấy và nói:

- Này Hiền giả, chúng tôi không biết làm y, hãy may giúp cho chúng tôi.

Tỷ-kheo ấy nói:

- Này Hiền giả, làm xong một y cần nhiều thời gian, nhưng nay có một y tôi mới làm xong. Hãy để vải này lại, lấy y ấy mà dùng.

Vị ấy đem y ra cho họ xem. Những Tỷ-kheo ấy chỉ thấy màu sắc y tươi đẹp mà không biết bề trong của y, tưởng rằng y ấy chắc chắn nên đưa cho Tỷ-kheo Thợ may xấp vải mới, đổi lấy y và ra đi. Khi y ấy hơi bị nhóp và được giặt trong nước nóng, thực chất của y hiện rõ. Đây đó, những chỗ cũ mòn được phơi bày. Hối hối tiếc việc trao đổi trước. Như vậy vị ấy lờng gạt những ai đem vải đến may, và khắp mọi nơi đều biết chuyện ấy.

Giống như vị Tỷ-kheo lừa gạt ở Kỳ Viên, tại một làng nhỏ nọ, có một Tỷ-kheo khác may y cũng lừa dối thiên hạ. Những Tỷ-kheo bạn của vị ấy báo cho biết:

- Này Tôn giả, ở Kỳ Viên có một thợ may y lừa dối thiên hạ như Tôn giả vậy.

Vị ấy tự bảo: "Ta sẽ lờng gạt thợ may ở thành thị này". Vị ấy làm một cái y với nhiều tấm vải cũ rất đẹp, nhuộm với màu vàng đậm và đắp y ấy đi đến Kỳ Viên. Thợ may kia thấy y ấy, khởi lòng tham và hỏi:

- Thưa Tôn giả, y này có phải Tôn giả đã may không?

- Này Hiền giả, phải, tôi đã làm.

- Này Tôn giả, hãy nhường cho tôi y này, Tôn giả sẽ lấy y khác.

- Này Hiền giả, chúng tôi là người ở làng, rất khó được các vật dụng. Nếu tôi cho Hiền giả y này, tôi sẽ đắp cái gì?

- Thưa Tôn giả, tôi có vải mới chưa may. Tôn giả đã nói như vậy, thì tôi từ chối gì được? Thôi, Hiền giả hãy lấy đi.

Sau khi đưa cái y gồm nhiều tấm vải cũ, vị ấy lấy vải mới, lừa dối Tỷ-kheo ấy, rồi ra đi. Vị Tỷ-kheo ở Kỳ Viên, sau vài ngày đắp y ấy, giặt y ấy với nước nóng, thấy những miếng vải cũ mòn, và bị chê cười xấu hổ. Toàn thể chúng Tăng được biết rõ là người thợ may ở Kỳ Viên đã bị người thợ may ở làng nhỏ lờng gạt.

Một hôm, tại Pháp đường, các Tỷ-kheo đang ngồi nói về câu chuyện ấy. Bậc Đạo Sư đến và hỏi các Tỷ-kheo đang ngồi bàn chuyện gì. Các Tỷ-kheo đang ngồi bàn chuyện gì. Các Tỷ-kheo trình bày câu chuyện, bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay người thợ may ở Kỳ Viên mới lờng gạt những người khác.

Trong thời quá khứ, vị ấy cũng đã lờng gạt rồi. Và người thợ may ở ngôi làng nhỏ, không phải chỉ nay mới lờng gạt người thợ may ở Kỳ Viên. Trong thời quá khứ, vị ấy cũng đã lờng gạt rồi

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, tại một ngôi rừng, Bồ-tát sanh làm thần cây. Cây ấy mọc gần một hồ sen. Lúc bấy giờ, trong một hồ khác không lớn lắm, vào mùa hạn hán, nước thấp, nhưng tại đây có cá rất nhiều. Một con cò thấy đàn cá, suy nghĩ cách lờng gạt và ăn chúng. Cò đi đến hồ, ngồi bên bờ nước suy tư. Đàn cá thấy vậy liền hỏi cò:

- Ngài ngồi suy nghĩ gì vậy?

- Tôi ngoài suy nghĩ đến các bạn!

- Ngài suy nghĩ gì đến chúng tôi?

- Trong hồ này, nước cạn, đồ ăn ít, hạn hán lại lớn. Nay các bạn sẽ làm gì? Chính ta ngồi đây suy nghĩ như vậy.

- Vậy thưa ngài, chúng tôi sẽ phải làm gì?

- Nay, nếu các bạn làm theo lời ta, ta sẽ ngậm từng bạn trong mỏ ta, đưa các bạn đến một hồ lớn tràn đầy hoa sen năm sắc, và thả các bạn ở đấy.

- Thưa ngài, từ thuở khai thiên lập địa đến nay, không bao giờ loài cò lại nghĩ đến loài cá. Ngài chỉ muốn ăn chúng tôi từng con một thôi.

- Ta sẽ không ăn các bạn khi các bạn có lòng tin ở ta. Nếu các bạn không tin lời ta là đằng kia có một cái hồ, hãy cử một con cá đi với ta để chính nó thấy cái hồ ấy.

Đàn cá tin con cò ấy, liền cử một con cá lớn, mù một mắt, nghĩ rằng nó có khả năng đối nghịch với cò dưới nước và trên cạn, và bảo con cò mang đi. Cò ngậm lấy cá ấy, mang đi, thả trong hồ, chỉ cho thám toàn bộ cái hồ, rồi đưa nó về, thả nó lại với đàn cá trong hồ cũ. Cá này về tán thán sự quỵến rũ của hồ mới cho chúng bạn nghe. Nghe nó tán thán, đàn cá đều muốn đi và nói với cò:

- Lành thay, ngài hãy mang chúng tôi đi.

Con cò trước hết mang con cá lớn một mắt ấy, đưa nó đến bờ hồ, chỉ cho nó thấy cái hồ, rồi đậu xuống cây Vanara mọc bên bờ hồ. Cò neùm con cá vào giữa hai cành cây, lấy mỏ mổ con cá, giết chết nó và ăn thịt, thả xương xuống gốc cây, rồi trở về nói:

- Con cá ấy đã được ta thả rồi. Con khác hãy đi.

Với phương cách ấy, cò mang đi từng con cá một, ăn hết cả đàn cá, và cuối cùng, không tìm thấy con cá nào nữa. Tại đây chỉ có con cua còn ở lại. Con cò muốn ăn nó nên nói:

- Nay bạn cua, tất cả đàn cá ấy đã được ta mang đi, thả xuống hồ lớn đầy những bông sen, hãy đến đây, ta sẽ mang bạn đi!

- Làm thế nào ngài mang tôi đi?

- Ngậm lấy bạn, ta sẽ mang đi.

- Ngậm tôi mang đi như vậy, ngài sẽ làm rơi tôi xuống. Tôi sẽ không đi với ngài đâu.

- Chớ sợ, ta sẽ ngậm bạn thật chặt và mang đi.

Con cua suy nghĩ: “Nó mang những con cá mà không thả cá vào trong hồ. Nếu nó thả ta vào trong hồ thì tốt. Nếu nó không thả, ta sẽ cắt đứt cổ của nó và giết nó”.

Rồi cua nói với cò:

- Nay bạn cò, bạn không thể ngậm tôi chắc chắn được. Chúng tôi loài cua đã kẹp thì kẹp chặt. Nếu tôi lấy cái càng kẹp cổ bạn, tôi sẽ kẹp chặt cổ bạn và sẽ đi với bạn.

Con cò không biết con cua muốn lường gạt mình bèn bằng lòng. Như với cái kềm của người thợ rèn, con cua với những cái càng của mình, kẹp rất chặt cổ cò và nói:

- Nào, chúng ta hãy đi!

Cò đưa cua đi, trước hết chỉ cho nó thấy cái hồ, rồi đi về phía cây Vanara. Cua nói:

- Nay bạn, cái hồ ở phía này, sao bạn lại đưa tôi đi phía khác?

- Ừ, ta là bạn thân của người, và người là bạn thân của ta. Người tưởng ta là nô lệ của người, nhắc bổng và đưa người đi không sao? Hãy nhìn đồng xương này dưới gốc cây Vanara! Và ta đã ăn tất cả con cá ấy, cũng vậy, nay ta sẽ ăn người!

- Những con cá ấy vì ngu si nên bị người ăn. Nhưng ta sẽ không để người ăn ta đâu. Cua nói. Ta sẽ giết người! Người thật là ngu ngốc! Người bị ta lừa mà không biết. Nếu chết, cả hai cùng chết! ta sẽ cắt đứt đầu người trước khi ta rơi xuống đất!

Nói xong, cua kẹp chặt cổ cò lại như gọng kềm. Với miệng há to, nước mắt từ từ chảy, quá kinh hãi vì sợ chết, cò nói:

- Thưa ngài, tôi sẽ không ăn ngài. Hãy cho tôi sống!

- Nếu người hạ xuống và thả ta trong hồ.

Cò bay trở lui, hạ xuống hồ, thả cua trên mặt bùn bên bờ hồ. nhưng con cua, trước khi đi xuống nước, cắt đứt cổ cò như con dao cắt một cọng sen.

Vị thần sống ở trên cây thấy sự lạ lùng này, đã làm cho toàn khu rừng vang dậy lời tán thán khi nói lên bài kệ này với âm thanh dịu ngọt:

Kẻ có trí lường gạt

Không may bị kẻ gạt,

Con cò có trí gạt

Đã bị cua gạt lại.

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay người thợ may ở Kỳ Viên mới bị người thợ may ở làng lường gạt. Trong thời quá khứ, vị ấy cũng bị lường gạt rồi.

Sau khi thuyết pháp thoại này, bậc Đạo Sư kết hợp hai mẫu chuyện và nhận diện Tiền thân:

- Lúc ấy, người thợ may ở Kỳ Viên là con cò, người thợ may ở làng là con cua, còn Ta là thân cây.

-ooOoo-

39. CHUYỆN NGƯỜI NÔ LỆ NANDA (Tiền Thân Nanda)

Nghĩ rằng là chỗ chôn...

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư đã kể về một đệ tử của Trưởng lão Xá-lợi-phất. Tương truyền Tỷ-kheo ấy là người dễ bảo, kham nhẫn, thường nỗ lực hầu hạ Trưởng lão. Một thời, sau khi xin phép bậc Đạo Sư, Trưởng lão đã ra đi, bộ hành đến xứ Dakkhinagiri ở miền Nam Magadha (Ma-kiệt-đà), Tỷ-kheo ấy, đến xứ này, trở thành kiêu ngạo, cứng đầu, không vâng lời Trưởng lão. Khi Trưởng lão bảo:

- Nay Hiền giả, hãy làm điều này.

Vị ấy liền gây sự chống lại Trưởng lão.

Trưởng lão không biết tâm tánh vị ấy vì sao thay đổi như vậy. Sau khi bộ hành tại đây, Trưởng lão lại đi về Kỳ Viên. Từ khi theo Trưởng lão về đến Kỳ Viên, tánh tình Tỷ-kheo ấy trở lại như cũ. Trưởng lão thưa với đức Như Lai:

- Bạch Thế Tôn, con có một đệ tử, tại một chỗ, xử sự như một nô lệ được mua với giá một trăm đồng tiền, nhưng tại một nơi khác, lại trở thành kiêu mạn, cứng đầu, bảo làm gì cũng gây sự chống đối.

Bậc Đạo sư nói:

- Nay Xá-lợi-phất, Tỷ-kheo này không phải nay mới có tánh tình như vậy. Trước kia, khi đến chỗ này, kể ấy xử sự như một nô lệ được mua với giá một trăm đồng tiền, nhưng khi đi chỗ khác, thì gây sự, đối nghịch.

Nói vậy xong, theo lời Trưởng lão yêu cầu, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahamadatta trị vì ở xứ Ba-la-nại, Bò-tát sanh ra trong gia đình một địa chủ. Bạn của Bò-tát cũng là một địa chủ lớn tuổi hơn Bò-tát, nhưng có một người vợ trẻ sanh được một con trai. Người địa chủ lớn tuổi suy nghĩ: “Vợ ta còn trẻ, khi ta chết đi, không biết sẽ lấy ai và tiêu phí tài sản này, thay vì giao cho con trai của ta? Vậy tốt hơn ta hãy chôn tài sản dưới đất”.

Nghĩ vậy, người địa chủ đem theo một người nô lệ trong nhà tên Nanda, đi vào rừng, chôn tài sản ấy vào một chỗ và bảo:

- Nay Nanda thân, sau khi ta chết, hãy báo cho con ta biết tài sản này. Chớ quên khu rừng.

Sau khi khuyên như vậy, người địa chủ già ấy mạng chung. Đứa con trai dần dần lớn lên, đến tuổi thành niên, mẹ nó nói:

- Nay con thân, cha con đem theo nô lệ Nanda, đã chôn giấu tài sản. Hãy bảo nó mang về mà cai quản gia sản thừa tự.

Một hôm, người thanh niên nói với Nanda:

- Nay cậu, có phải cha ta đã chôn tài sản?

- Thưa ông chủ, có!

- Chôn tài sản tại đâu?

- Thưa ông chủ, trong rừng.

- Vậy chúng ta hãy đi lấy.

Sau khi đem cuốc và thúng, đi đến chỗ chôn giấu, người thanh niên hỏi:

- Nay cậu, tài sản ở đâu?

Nanda leo lên, đứng trên chỗ đã chôn tài sản, do vì tài sản ấy, nó khởi lòng kiêu mạn và mắng nhiếc chàng thanh niên chủ nó:

- Đi đi! Đứa con hư, đứa con nô lệ. Từ đâu ngươi có được tài sản này?

Nghe ác ngữ của nó, chàng thanh niên làm như không nghe gì, chỉ nói:

- Thôi chúng ta đi về.

Rồi hai người cùng về. Sau hai ba ngày, cả hai lại đi, nhưng Nanda lại mắng chửi như cũ. Chàng thanh niên không nói ác ngữ với nó, và suy đi nghĩ lại như sau: “Người nô lệ này, khi đi có ý định báo cho ta

biết tài sản. Nhưng đến đó, lại mắng nhiếc ta, chẳng biết vì lý do gì? À, cha ta có người bạn địa chủ, hãy đến hỏi vị ấy”.

Thanh niên ấy đi đến gặp Bồ-tát trình bày tất cả sự việc và hỏi:

- Thưa ngài, vì lý do gì mà tại chỗ Nanda đứng mắng nhiếc con là chỗ cha con chôn tài sản thừa tự?

- Này con, Khi Nanda mắng chửi con, con chỉ nên nói: Này người nô lệ, người mắng chửi ai vậy? Rồi kéo nó ra, lấy cuốc đào chỗ ấy, lấy tài sản thừa tự của gia đình, bảo người nô lệ nhắc lên và mang về nhà.

Nói vậy xong, Bồ-tát đọc bài kệ này:

*Nghĩ rằng là chỗ chôn
Đống vàng và nữ trang,
Chỗ nô tỳ hạ sanh
Tên là Nan-da-ka
Đang đứng và la to
Những lời lẽ thô bạo.*

Chàng thanh niên liền đánh lễ Bồ-tát, về nhà, và đưa Nanda đi đến chỗ chôn giấu tài sản. Làm đúng theo lời khuyên bảo, Chàng thanh niên cũng vâng theo lời Bồ-tát khuyên, làm các công đức như bố thí...đến khi mạng chung đi theo nghiệp của mình.

Bậc Đạo Sư nói: - Trong thời quá khứ, tánh tình của kẻ ấy cũng như vậy.

-ooOoo-

Sau khi bậc Đạo Sư thuyết pháp thoại này, Ngài kết hợp hai câu chuyện và nhận diện Tiền thân.

- Lúc bấy giờ, Nanda là đệ tử của Xá-lợi-phất, và người địa chủ có trí là Ta vậy.

-ooOoo-

40. CHUYỆN HỒ THAN LỬA CÂY KEO (Tiền thân Khadirangara)

Ta thà rơi địa ngục...

Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư đã kể về ông Cấp Cô Độc. Ông Cấp Cô Độc đã tiêu hết cho Giáo pháp Đức Phật một số tiền là năm trăm bốn mươi triệu đồng để xây dựng tinh xá, và ông không nghĩ đến châu báu nào khác ngoài ba ngôi báu Phật, Pháp, Tăng. Trong khi bậc Đạo Sư còn ở Kỳ Viên, mỗi ngày vị triệu phú đi đến tinh xá ba lần để cúng dường: một vào buổi sáng, một vào buổi trưa, một vào buổi chiều. Ngoài ra, còn nhiều sự giúp đỡ khác.

Ông Cấp Cô Độc không bao giờ đi tay không, ngại các Sa-di hay Tỷ-kheo trẻ xem mình có đem gì trong tay không. Buổi sáng ông đem theo cháo, sau buổi ăn sáng đem theo bơ chín, bơ tươi, mật ong, đường mật. Buổi chiều ông đem theo hương liệu, vòng hoa, vải may y. Ngày này qua ngày khác, vị ấy tiêu dùng như vậy, không hạn chế.

Ngoài ra, nhiều người sống bằng nghề buôn bán tự tay trao phiếu nợ, mượn ông tài sản ước lượng một trăm triệu đồng và vị Đại triệu phú không đòi họ trả. Còn những tài sản khác trị giá một trăm tám mươi triệu đồng được chôn cất trên bờ sông. Khi bị gió bão, nước phá vỡ bờ sông, gia sản ấy đã trôi ra biển lớn. Chìm xuống lòng biển là các ghè chậu bằng đồng còn khoá chặt và đóng dấu nguyên xi.

Trong nhà vị triệu phú luôn luôn có phần cơm cho năm trăm Tỷ-kheo, nhà vị đại triệu phú giống như cái giếng trong xanh ở ngã tư đường cho chúng Tỷ-kheo, như ngôi nhà cha mẹ đối với tất cả đại chúng. Vì vậy, bậc Chánh Đẳng Giác thường đi đến nhà vị triệu phú. Tám mươi đại Trưởng lão cũng đi đến. Các Tỷ-kheo khác cũng đến và đi không thể kể xiết. Nhà vị đại triệu phú có đến bảy tầng lầu, được trang hoàng với bảy cửa gác. Tại cửa gác thứ tư của ngôi nhà ấy, một thần nữ có tà kiến thường trú. Khi bậc Chánh Đẳng Giác vào nhà, thần nữ ấy không ở được trong lầu của mình, đã đem theo mấy đứa con nhỏ xuống ở tại tầng cuối cùng. Khi tám mươi đại Trưởng lão và các Trưởng lão khác đến và đi, thần nữ ấy cũng phải làm như vậy. Nàng suy nghĩ: “Khi Sa-môn Gotama và các đệ tử vào nhà này, ta không được an lạc; ta không thể luôn luôn xuống tầng trệt được. Ta phải làm thế nào để những người ấy không đến nhà này nữa”.

Một hôm, khi người tổng quản đã về phòng an nghỉ, thần nữ ấy đi đến, chói sáng hào quang và đứng lại. Được hỏi:

- Ai đó?

Nàng trả lời:

- Ta là thần nữ thường trú ở cửa gác thứ tư.

- Vì sao nàng đến đây?

- Ông không thấy việc phải làm của vị triệu phú, không nghĩ đến đời sau cho mình, tiêu phí tài sản, làm giàu cho Sa-môn Gotama, không lo buôn bán, không lo làm việc. Ông hãy khuyên vị triệu phú làm việc của mình, đừng để Sa-môn Gotama và các đệ tử vào nhà này nữa.

Người tổng quản ấy nói với thần nữ:

- Nay thần nữ ngu si, nếu vị triệu phú dùng tài sản, vị ấy chỉ dùng cho Giáo pháp chư Phật đưa đến giải thoát. Dù vị triệu phú nắm búi tóc ta và bán ta làm nô lệ, ta vẫn sẽ không nói gì. Nàng hãy đi đi.

Hôm khác, thần nữ ấy đi đến người con trai cả của vị triệu phú và khuyên giáo tương tự. Người con trai cả cũng mắng nàng như trước. Nhưng nàng không dám nói việc này với vị triệu phú.

Do bố thí không ngừng nghỉ, do không kinh doanh, tiền tiêu vào ít dần, tài sản vị ấy đi đến khánh tận.

Dần dần triệu phú rơi vào cảnh nghèo thiếu, gia sản, áo quần, sàng tọa, thực phẩm không còn được như xưa. Dầu ở trong tình trạng như vậy, ông Cấp Cô Độc vẫn cúng dường chúng Tăng, tuy rằng không thể cúng dường các món tốt đẹp.

Một hôm, sau khi ông Cấp Cô Độc đánh lễ và ngồi xuống, Thế Tôn hỏi:

- Nay Gia Chủ, tại nhà ông còn có vật bố thí không?

- Bạch Thế Tôn, thưa có vật bố thí. Đó là cháo tám với bột chua để lại từ hôm qua.

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay Gia chủ, tâm đừng buồn phiền khi bố thí đồ vật thô xấu, khi tâm tốt đẹp thì đồ vật cúng dường chư Phật, Độc Giác Phật, đệ tử chư Phật cũng không trở thành thô xấu. Vì sao? Vì quả dị thực to lớn. Ai có thể làm tâm tốt đẹp, thì vật bố thí không thể thô xấu được. Như vậy ông cần phải hiểu biết.

Và Đức Thế Tôn đọc bài kệ:

Khi tâm được tịnh tín,

Bố thí không gọi nhỏ,

Cho Như Lai, chư Phật,

Hay cho đệ tử Ngài,

Không có cúng dường nào

Được xem là bé nhỏ.

Thế Tôn lại nói thêm:

- Nay Gia chủ, ông cúng dường món ăn thô xấu, nhưng cúng dường tám bậc Thánh nhân. Trong thời Velāma, Ta làm náo động cả Diêm-phù-đề với việc bố thí bảy thứ báu; trong khi đại bố thí, Ta làm chúng tuôn chảy như làm năm con sông trở thành một dòng thác. Nhưng Ta không tìm được ai thọ Ba quy y hay giữ Năm giới. Những người xứng đáng được cúng dường như vậy thật khó kiếm được. Do vậy, khi bố thí cho ta đồ ăn thô xấu, tâm ông chớ buồn phiền.

Sau đó, bậc Đạo Sư nói Kinh Velāmaka.

Bấy giờ thần nữ ấy không dám nói với người triệu phú khi vị ấy đang có uy quyền, lại suy nghĩ: “Nay vị triệu phú này gặp tình cảnh khó khăn, có thể nghe theo lời ta”. Nghĩ vậy, nửa đêm, thần nữ vào phòng vị ấy chiếu sáng hào quang, đứng giữa hư không. Vị triệu phú thấy nàng, liền hỏi:

- Người là ai?

- Nay đại triệu phú, ta là thần nữ ở cửa gác thứ tư.

- Người đến có việc gì?

- Ta muốn nói lời khuyên ông.

- Vậy hãy nói đi!

- Nay đại triệu phú, ông không nghĩ đến thời sau, không nhìn đến con trai, con gái. Ông đã tiêu phí tài sản cho Giáo pháp của Sa-môn Gotama. Do ông đã phung phí tài sản lâu ngày, do không làm công việc mới, vì Sa-môn Gotama, ông trở thành nghèo thiếu. Sự việc đã như vậy, ông vẫn không từ bỏ Sa-môn Gotama. Hôm nay, các Sa-môn ấy vẫn đi vào nhà ông như trước. Những gì họ đã lấy đi từ ông, không thể đem về nhà được. Hãy tin chắc là như vậy. Nhưng bắt đầu từ nay trở đi, ông chớ tự mình đi đến Samôn Gotama. Chớ cho phép những đệ tử của Sa-môn vào nhà này nữa. Hãy xoay lưng, không nhìn Samôn Gotama nữa. Hãy tự mình kinh doanh buôn bán và xây dựng lại sản nghiệp.

Vị triệu phú nói với thần nữ:

- Có phải đây là lời khuyên giáo người cần nói với ta?

- Đúng như vậy.

Vị triệu phú nói:

- Bậc Đạo Sư đã làm cho ta không bị dao động bởi trăm, bởi ngàn, bởi trăm ngàn thân nữ như người. Lòng tin của ta như núi Tu-di không dao động, được khéo an trú. Tài sản được ta tiêu dùng cho Pháp bảo đưa đến giải thoát. Lời người nói không thích đáng, là một đòn do người đánh vào Giáo pháp Đức Phật, con quý đến thiếu lễ độ, theo ác giới, không có vấn đề người sống chung trong nhà của ta. Hãy ra khỏi nhà ta mau, đi ở chỗ khác.

Thần nữ nghe lời nói của vị Thánh đệ tử đã chứng quả Dự lưu, không thể ở lại được, bèn về chỗ ở của mình, tay bồng con ra đi, với ý nghĩa: “Nếu ta không tìm được chỗ khác, ta sẽ xin lỗi vị triệu phú và sẽ trú tại đây”. Nghĩ vậy, nàng đi đến vị Thiên tử hộ trì thành phố, đánh lễ vị ấy rồi đứng dậy. Khi được hỏi:

- Nàng đến có chuyện gì?

Nàng trả lời:

- Thưa Thiên Tử, tôi vô ý nói chuyện với ông Cấp Cô Độc, nên vị triệu phú giận tôi, đuổi tôi ra khỏi nhà ở. Hãy đưa tôi đến vị triệu phú xin lỗi và xin cho tôi được trú tại nhà như cũ.

- Nhưng nàng đã nói với vị triệu phú những gì?

- Bắt đầu từ nay, chớ hộ trì Phật, chớ hộ trì chúng Tăng, chớ để Sa-môn Gotama vào nhà. Thưa Thiên tử, tôi đã nói như vậy!

- Lời nàng nói không chính đáng, là một đòn đánh vào Giáo pháp. Ta không thể đưa nàng đến gặp vị triệu phú được.

Không nhận được sự ủng hộ từ vị này, thần nữ đi đến bốn Đại thiên vương, cũng bị bốn vị ấy bác bỏ.

Thần nữ đi đến Thiên chủ Đế Thích thuật câu chuyện ấy và yêu cầu giúp đỡ khẩn thiết hơn:

- Thưa Thiên chủ, con không được chỗ ở, phải bồng con trên tay, con lang thang không nơi trú ẩn. Với uy lực của ngài, hãy cho con một chỗ ở!

Thiên chủ trả lời:

- Người làm điều không thích đáng, đã đánh một đòn vào Giáo pháp của bậc Chiến Thắng. Ta không thể nói với vị triệu phú dùm cho người. Nhưng ta sẽ nói với người một phương pháp làm vị triệu phú tha thứ người.

- Thưa Thiên chủ, lành thay, xin nói lên.

- Có nhiều người đã mượn của vị đại triệu phú một số tài sản trị giá một trăm tám mươi triệu đồng...

Người hãy giả dạng người đại diện cho vị triệu phú mà không cho ai biết, cầm giấy mắc nợ ấy, với một số Dạ-xoa trẻ vây quanh, một tay cầm giấy nợ, một tay cầm biên lai, đi đến nhà họ, đứng ở giữa nhà, dọa nạt họ với uy lực Dạ-xoa của mình, và nói: “Đây là giấy nợ của các người. Khi bậc triệu phú của chúng ta có uy lực, đã không dò hỏi gì các người. Nay ngài gặp cơn nghèo túng, hãy trả lại tiền các người đã mượn”.

Với uy lực Dạ-xoa của người, người sẽ lấy lại được tất cả một trăm tám mươi triệu đồng vàng ấy, đổ đầy kho bạc trống không của vị triệu phú. Vị triệu phú còn có tài sản khác chôn giấu ở bờ sông Aciravati, khi bờ sông bị lở, tài sản ấy bị trôi vào biển. Với uy lực của người, hãy đem số tài sản ấy về, để đầy kho bạc. Lại còn có một tài sản khác nữa, trị giá một trăm tám mươi triệu đồng nằm chôn không chủ tại một chỗ nào đó, hãy lấy đem về đổ đầy kho bạc trống. Với năm trăm bốn mươi triệu đồng ấy, người đổ đầy các kho bạc trống không, laáy đó để đền tội, rồi đến xin vị đại triệu phú tha tội cho.

Thần nữ đáp:

- Tốt lành thay, thưa thiên chủ.

Thần nữ chấp nhận lời Thiên chủ, mang lại tất cả tài sản như đã được nói.

Nửa đêm, thần nữ đi vào phòng rực rỡ của vị triệu phú, chiếu sáng hào quang, đứng giữa hư không.

Được hỏi là ai, nàng đáp:

- Thưa bậc đại triệu phú, tôi là thần nữ mù quáng ngu si ở tại cửa gác thứ tư. Do tôi quá ngu si, không biết công đức Đức Phật, đã nói với ngài những lời lỗi lầm trong những ngày trước. Hãy tha thứ lỗi ấy của tôi! Theo lời Thiên chủ Đế Thích, tôi đã đòi lại số tiền nợ một trăm tám mươi triệu đồng cho ngài, đã đem lại số tiền một trăm tám mươi triệu đồng bị trôi ra biển, và chôn giấu vô chủ tại một chỗ nợ. Như vậy tôi đã mang lại trăm năm bốn mươi triệu đồng đổ đầy các kho bạc trống rỗng của ngài để chuộc lại tội lỗi. Số tiền ngài đã tiêu dùng cho tinh xá Kỳ Viên, tất cả nay đã được thâu lại. Tôi vì không có trú xứ nên rất khổ sở. Chớ nghĩ đến những gì tôi đã làm do sự vô trí của tôi. Hãy tha thứ cho tôi, thưa

bậc đại triệu phú.

Ông Cấp Cô Độc nghe vậy, tự nghĩ: “Thần nữ này đang nói đã lập công chuộc tội và đã nhận tội của mình. Bậc Đạo Sư sẽ suy xét việc này, và sẽ cho nó biết những công đức của mình. ta sẽ đem thần nữ đến gặp bậc Chánh Đẳng Giác”. Vị triệu phú nói:

- Nay thần nữ, nếu người muốn xin lỗi ta, hãy xin lỗi ta trước mặt bậc Đạo Sư.

- Lành thay, tôi sẽ làm như vậy. Hãy đưa tôi đến bậc Đạo Sư.

Vị triệu phú bằng lòng. Khi đêm đã tàn, vào buổi sáng, vị triệu phú đem thần nữ đến bậc Đạo Sư và báo cáo với đức Như Lai tất cả việc làm của thần nữ. Bậc Đạo Sư nghe xong liền nói:

- Ở đây, này Gia chủ, kẻ làm ác, khi điều ác chưa chín muồi, kẻ ấy thấy là thiện. Khi điều ác của kẻ ấy chín muồi, chỉ khi ấy kẻ ấy mới thấy là ác. Kẻ làm thiện, khi điều thiện chưa chín muồi, kẻ ấy thấy là ác, khi điều thiện của kẻ ấy chín muồi, chỉ khi ấy kẻ ấy thấy là thiện.

Sau đó, bậc Đạo Sư nói lên hai bài kệ này trong Pháp cú số 119 và 120

Người ác thấy là thiện

Khi ác chưa chín muồi,

Khi ác nghiệp chín muồi,

Người ác mới thấy ác.

Người hiền thấy là ác,

Khi thiện chưa chín muồi,

Khi thiện được chín muồi,

Người hiền thấy là thiện”.

Cuối bài kệ này, thần nữ chứng quả Dự lưu. Nàng đánh lễ chân có tô điểm bánh xe của bậc Đạo Sư và nói:

- Bạch Thế Tôn, vì bị nhiễm tham ái, bị sân kích động, bị si mờ ám, bị vô minh bao phủ, con không biết những công đức của Thế Tôn, đã nói những lời ác, xin tha thứ cho con.

Rồi nàng được bậc Đạo Sư tha thứ, và được vị đại triệu phú tha thứ.

Lúc bấy giờ ông Cấp Cô Độc ở trước mặt bậc Đạo Sư, nói lên công đức của mình:

- Bạch Thế Tôn, thần nữ này đã cố ngăn chặn con: Chớ cúng dường Đức Phật v.v...! Nhưng không có thể ngăn chặn con được. Nàng đã cố ngăn chặn con: Chớ bố thí! Nhưng con vẫn bố thí. Bạch Thế Tôn, đây là công đức của con.

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay Gia chủ, ông là Thánh đệ tử đã chứng quả Dự lưu, có lòng tin bất động, có tri kiến thanh tịnh.

Thật không có gì kỳ diệu là ông đã không bị ngăn chặn bởi thần nữ bất lực này. Nhưng có điều thật sự kỳ diệu là người Hiền trí thuở quá khứ, khi Đức Phật chưa xuất hiện, khi trí tuệ chưa chín muồi, dầu ác ma, chủ cõi dục giới, đứng giữa hư không nói lớn: Nếu người bố thí, người sẽ bị thiêu sống trong địa ngục này, và chỉ rõ một hồ đầy than hồng sâu đến tám mươi khuỷu tay, dầu bị ngăn: Chớ bố thí, người Hiền trí vẫn đứng giữa đoá sen bố thí như thường.

Nói vậy xong, theo lời yêu cầu của ông Cấp Cô Độc, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bô-tát sanh ra trong gia đình một vị triệu phú ở Ba-lanại, được nuôi dưỡng trong sự xa hoa như một hoàng tử. Khi đến tuổi trưởng thành, vừa mới mười sáu tuổi, Bô-tát đã đạt đến điều luyện trong tất cả kỹ thuật. Sau khi cha chết, được đặt lên địa vị triệu phú, Bô-tát cho xây dựng sáu trường bố thí, bốn nhà tại cửa bốn thành, một nhà tại trung tâm thành, một nhà trước cửa trú xứ của mình, và tổ chức bố thí lớn, giữ giới, tuân giữ những ngày Bô-tát.

Một hôm, trong giờ điếm tâm, khi các món ăn hào hạng được mang vào cho Bô-tát, một vị Độc Giác Phật, sau bảy ngày thiền, vừa xuất định và nhận xét: “Đã đến giờ đi khuất thực, nay ta phải đến nhà của vị triệu phú Ba-la-nại”. Sau khi chùi răng với que đánh răng bằng cọng tràu leo, rửa mặt tại hồ Anotatta, rồi đứng trên cao nguyên Manosila, vị Độc Giác Phật mang y dưới, cột dây lưng, đắp y ngoài lấy bình bát bằng đất do thần thông hóa hiện, đi ngang qua hư không và đứng trước cửa nhà, trong khi bữa điếm tâm được mang vào cho Bô-tát. Bô-tát thấy vị Độc Giác Phật, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, nhìn người đứng hầu, chỉ rõ cần dâng cúng món ăn. Người hầu nói:

- Thưa ông chủ, con phải làm gì?

Bô-tát nói:

- Hãy đem bình bát vị ấy lại đây.

Ngay trong thời khắc ấy, Ác ma lồng lộn hiện lên, tự nghĩ: “Vị Độc Giác Phật này chỉ được đồ ăn từ bảy ngày trước, nếu hôm nay không được ăn, vị ấy sẽ chết. Ta sẽ làm vị ấy chết và làm vị triệu phú chấm dứt việc bố thí”.

Ngay lúc ấy, Ác ma đi đến, hóa hiện ở trong nhà một hồ than lừng sâu tám mươi khuỷu tay (một khuỷu tay = 45 cm). Hồ ấy đầy những than rừng bằng cây keo cháy rực, cháy đỏ có ngọn, hiện ra như địa ngục. Sau khi tạo ra hồ than lừng ấy, Ác ma tự mình đứng giữa hư không. Người hầu đi đến, định mang bình bát lại, thấy vậy, hoảng sợ quay lui. Bò-tát hỏi:

- Nay con thân, sao con trở lui?

Người ấy nói:

- Thưa ông chủ, trong nhà có một hồ than lừng, cháy đỏ rực, cháy có ngọn.

Những người khác đi đến cũng hoảng sợ chạy trốn hết.

Bò-tát suy nghĩ: “Hôm nay, Ác ma có uy lực, đang nỗ lực ngăn chặn ta bố thí. Ta cần phải cho nó biết dù trăm Ma, ngàn Ma, trăm ngàn Ma cũng không làm cho ta dao động. Hôm nay chúng ta sẽ làm cho chúng thấy ai mạnh hơn ai, ai có uy lực hơn ai”.

Bò-tát tự mình cầm lấy bát cơm đã sẵn sàng, đi ra khỏi nhà, đứng ngay trên bờ hồ than lừng, nhìn lên trời, thấy Ác ma, liền hỏi:

- Ngươi là ai?

- Ta là Ác ma.

- Có phải ngươi hóa hiện hồ than lừng này?

- Phải, chính ta hóa hiện.

- Vì mục đích gì?

- Vì mục đích ngăn chặn ngươi bố thí, vì mục đích giết mạng sống của vị Độc Giác Phật.

Bò-tát nói:

- Ta sẽ không cho ngươi ngăn chặn ta bố thí. Ta cũng không cho ngươi giết mạng sống của vị Độc Giác Phật. Hôm nay, ta sẽ làm cho ngươi biết giữa ta và ngươi, ai có sức mạnh lớn hơn.

Vẫn đứng trên bờ hồ than lừng, Bò-tát nói:

- Bạch Thế Tôn, Độc Giác Phật, đầu con có roi đầu lộn ngược vào hồ than lừng này, con vẫn không trở lui. Mong Thế Tôn chấp nhận món ăn do con cúng dường.

Rồi Bò-tát đọc bài kệ này:

Ta thà rơi địa ngục,

Chân trên, đầu phía dưới,

Ta sẽ làm việc Thánh,

Hãy nhận lấy món ăn.

Rồi với quyết tâm vững chắc, Bò-tát cầm bát cơm bước lên mặt hồ than lừng! Khi Bò-tát làm như vậy, từ mặt hồ than lừng sâu đến tám mươi khuỷu tay, mọc lên một hoa sen tuyệt đẹp đỡ lấy chân Bò-tát. Từ hoa sen ấy, nhụy sen khoảng chừng một đầu lớn phun lên, roi trên đầu bậc Đại Sĩ, phủ khắp toàn thân như rắc hạt vàng. Bò-tát đứng trên đóa hoa sen, đặt vào trong bát vị Độc Giác Phật những món ăn thượng vị khác nhau. Vị Độc Giác Phật nhận đồ ăn, nói lên lời tùy hỷ, rồi quăng bình bát lên trên hư không, và ngay trước mắt của đại chúng, tự mình bay lên hư không về phía Hy-mã-lạp Sơn, để lại một đường mây gồm nhiều hình thù kỳ diệu đặc biệt. Còn Ác ma bị thất bại và sầu muộn đi về trú xứ của mình. Bò-tát vẫn đứng trên tòa sen, thuyết pháp cho đại chúng, tán thán bố thí, giới đức, và cùng với đại chúng vây quanh, bước vào trú xứ của mình. Bò-tát trọn đời làm công đức, rồi khi mạng chung đi theo nghiệp của mình.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư nói:

- *Này gia chủ, việc này không có gì kỳ diệu khi một người đầy đủ tri kiến như ông không để cho thân nữ làm dao động. Thật sự kỳ diệu là những gì bậc Hiền trí đã làm trong thời quá khứ.*

Thuyết pháp thoại này xong, bậc Đạo Sư kết hợp hai câu chuyện, và nhận diện Tiền thân:

- *Thời ấy, vị Độc Giác Phật tại chỗ ấy nhập Niết-bàn, còn Ta chính là người triệu phú Ba-la-nại, sau khi đánh bại Ác-ma, đứng trên đóa sen, cúng dường thức ăn khát thực vào bát của vị Độc Giác Phật.*

-ooOoo-